TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 24 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chỉnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi.

Bà Nguyễn Thị Thoa.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Như Đ, sinh ngày 26/9/1985, tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Đ, sinh năm 1949, con bà Lương Thị X, sinh năm 1957, có vợ là Đào Thị Ng, sinh năm 1989, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/11/2023; có mặt.

- *Bị hại*:

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1954 (đã chết); người đại diện hợp pháp của bà Hòa: Ông Trần Kim H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 8A, khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Giấy ủy quyền ngày 21/8/2023); vắng mặt.

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 38 đường 2, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

+ Bà Vũ Thị Thu H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 12, ngõ 79 Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

+ Cháu Phạm Kiến M, sinh năm 2014; người giám hộ: Ông Lê Văn Phúc, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 12, ngõ 79 Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/7/2023, Trần Như Đ điều khiển xe ô tô 07 chỗ biển kiểm soát 34A-590.57 chở bà Lê Thị Hòa, Lê Thị Hương, Vũ Thị Thu Hà và cháu Phạm Kiến Minh đi từ huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đến sân bay Cát Bi, thành phố Hải Phòng. Khoảng 11 giờ 54 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe trên đường liên xã Lê Thiện để đi ra Quốc lộ 5, khi đến khu vực giao nhau giữa đường liên xã với đường sắt Hà Nội - Hải Phòng (thôn Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương), có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường sắt không có rào chắn, biển hiệu lệnh dừng lại. Do không chấp hành báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không ưu tiên cho phương tiện đi trên đường sắt nên khi Đ điều khiển xe đi qua đường ray thì bị tàu hỏa số hiệu LP3 do lái tàu Nguyễn Thái Bình điều khiển theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng đâm hất văng xe ô tô xuống bãi cỏ ven đường. Hậu quả bà Hòa bị hất văng khỏi xe tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, bà Hương, bà Hà, cháu Minh và Đ bị thương nhẹ, xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đoạn đường giao nhau giữa tuyến đường sắt Hà Nội - Hải Phòng và trục đường quốc lộ 5 đi xã Lê Thiện. Đường ray rộng 01m, hai bên vai đá rộng 1,1m. Trục đường quốc lộ 5 - Lê Thiện mặt đường trải nhựa áp phan nhẵn, phẳng, rộng 10m. Khu vực xảy ra tai nạn có hệ thống barie, điều khiển bằng tay, có biển báo chú ý tàu hỏa (211a), biển báo Stop (122) đặt tại lề đường bên phải chiều đường Lê Thiện đi Quốc lộ 5; bên trái chiều đường sát vai đá của đường sắt có 02 cây cao 03m, tán rộng 03m, điểm gần nhất cách mép đường 05m, cách vai đá 03m. Có 02 vết cày trên mặt đường, vết 01 dài 1,35m, vết 02 dài 1,3m, hướng Hà Nội đi Hải Phòng chếch về phía Lê Thiện tại đoạn giao nhau giữa đường sắt với đường bộ. Cột mốc H87/4, cây tại lề đường bên phải đường sắt Hà Nội đi Hải Phòng bị đổ, gãy; tại khu vực này có các mảnh nhựa vỡ trong diện (17,3 x 10,2)m. Xe ô tô 34A - 590.57 đỗ tại lề đường bên phải chiều đường sắt Hà Nội đi Hải Phòng, đầu xe hướng về phía Hà Nội, chếch về phía Lê Thiện.

Khám phương tiện: Xe ô tô 34A – 590.67 có các dấu vết: Phía bên trái xe có nhiều đám dấu vết mài xước, bẹp méo, rách ở hốc ốp phía trên bánh trước, bánh trước, phần cửa trước và sau, mặt ngoài cản trước và cản sau. Gương chiếu hậu bên trái không còn. Kính chắn gió phía trước, phía sau, trên cánh cửa sau bên trái bị nứt, vỡ.

Kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy của Trần Như Đ xác định: Không có Ethanol và âm tính với các chất ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc thẻ nhớ và chiếc USB bên trong chứa đoạn camera được gắn trên đầu tàu hỏa và xe ô tô của Đ liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Kiểm tra đoạn camera đã thu giữ thể hiện: Khi tàu hỏa đi đến khu vực xảy ra tai nạn barie không hạ, có tiếng còi tàu.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 151/2023/TT ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Lê Thị Hòa bị chết vì chấn thương ngực nặng. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Bà Lê Thị Hương, Vũ Thị Thu Hà và cháu Phạm Kiến Minh bị thương tích nhẹ, có đơn từ chối giám định thương tích.

Quá trình điều tra xác định: Trần Như Đ có Giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định. Xe ô tô con nhãn hiệu Mitsubishi, biển kiểm soát 34A-590.57, tên chủ xe: Trần Như Đ, còn hạn đăng kiểm.

Tại cơ quan điều tra, Trần Như Đ khai nhận: Sáng ngày 10/7/2023, Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34A-590.57 chở bà Lê Thị Hòa, Lê Thị Hương, Vũ Thị Thu Hà và cháu Phạm Kiến Minh đi trên đường trục xã Lê Thiện để đi ra Quốc lộ 5. Đ điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 40km/h, khi đến khu vực điểm giao cắt với đường sắt thấy barie không hạ, quan sát bên phải đường sắt không có tàu, quan sát bên trái bị khuất tầm nhìn do có một số cây xanh ven đường. Đ có nghe thấy tiếng còi tàu nhưng tưởng đó là tiếng còi xe nên đã không giảm tốc độ và điều khiển xe ô tô đi qua đường sắt để ra Quốc lộ 5. Khi đi đến đường ray thì va chạm với tàu hỏa đang chạy theo hướng Hà Nội – Hải Phòng làm xe ô tô bị hất văng xuống bãi cỏ ven đường. Hậu quả bà Hòa bị hất văng khỏi xe tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, bà Hương, bà Hà, cháu Minh và Đ bị thương nhẹ, xe ô tô bị hư hỏng.

Lái tàu Nguyễn Thái Bình khai: Sáng ngày 10/7/2023, anh Bình được giao nhiệm vụ làm tài xế đầu máy tàu LP3 chở khách từ ga Long Biên đến ga Hải Phòng. Anh Bình điều khiển tàu đi qua ga Dụ Nghĩa với tốc độ khoảng 50km/h, khi cách điểm giao cắt giữa đường liên xã Lê Thiện để đi ra Quốc lộ 5 với đường sắt khoảng 500m, anh Bình đã kéo còi cảnh báo. Quan sát thấy chắn barie không hạ, không có người cảnh báo, anh Bình tiếp tục kéo còi để cảnh báo. Khi cách điểm giao cắt khoảng 40m, anh Bình quan sát thấy có 01 xe ô tô 7 chỗ màu trắng đi theo hướng xã Lê Thiện ra Quốc lộ 5 băng qua đường sắt. Anh Bình đã thực hiện thao tác hãm phi thường (hãm khẩn cấp dừng tàu) để tránh va chạm, nhưng do cự ly quá gần nên cạnh phải của đầu máy tàu hỏa đã va chạm với xe ô tô 7 chỗ.

Ông Trần Công Tráng trực ban chạy tàu ga Dụ Nghĩa khai: Vào 6 giờ sáng hàng ngày, ông Tráng sẽ báo kế hoạch tàu chạy qua điểm điểm giao cắt giữa đường sắt với đường liên xã Lê Thiện ra Quốc lộ 5 cho ông Nguyễn Văn Xá (người chắn gác tàu). Theo kế hoạch thì ngày 10/7/2023 tàu LP3 đi qua điểm giao cắt là 11 giờ 36 phút cùng ngày. Do việc dừng trả khách và hàng hóa tại các ga không đúng kế

hoạch nên tàu LP3 đi qua điểm giao cắt này chậm khoảng 15 phút. Khi tàu LP3 chuẩn bị đến điểm giao cắt, ông Tráng đã quay một hồi chuông máy đàm quay đến trạm gác của ông Xá biết để hạ chắn barie.

Ông Nguyễn Văn Xá khai: Ông Xá là người tàn tật đi lại khó khăn và làm tình nguyện viên nâng hạ gác chắn tàu tại điểm giao cắt giữa đường sắt với đường liên xã Lê Thiện ra Quốc lộ 5 đã nhiều năm. Thông thường thì vào khoảng 11 giờ 30 phút hàng ngày sẽ có tàu hỏa theo hướng Hà Nội – Hải Phòng chạy qua điểm giao cắt. Trước khi tàu chạy qua khoảng 5 phút, trực ban của ga Dụ Nghĩa sẽ thông báo qua điện thoại để bàn tại trạm gác để ông Xá hạ chắn tàu. Ngày 10/7/2023, ông Xá không thấy tàu chạy qua như thường lệ, đến khoảng 11 giờ 48 phút cùng ngày, ông Xá nghe thấy có tiếng còi tàu, nhưng chưa kịp hạ chắn tàu xuống thì xe ô tô 7 chỗ chạy theo hướng Lê Thiện ra Quốc lộ 5 đã va chạm với tàu sắt LP3.

Tại bản Cáo trạng số: 118/CT-VKS ngày 28/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Trần Như Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Trần Như Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Như Đ mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Như Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định

tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, tử thi, kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đã xác định: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 10/7/2023, Trần Như Đ có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô 07 chỗ, biển kiểm soát 34A-590.57 chở bà Lê Thị Hòa, Lê Thị Hương, Vũ Thị Thu Hà và cháu Phạm Kiến Minh tham gia giao thông trên đường trục xã Lê Thiện ra Quốc lộ 5. Khi đến điểm giao cắt với đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, Đ không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không ưu tiên phương tiện đường sắt đi trước trên đoạn đường giao cắt với đường sắt đã vi phạm khoản 1, 4 Điều 25 Luật giao thông đường bộ; vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới dẫn đến va chạm với tàu hỏa số hiệu LP3 chạy theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng. Hậu quả xe ô tô bị hất văng xuống bãi cỏ ven đường, bà Lê Thị Hòa bị hất văng khỏi xe ô tô tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Hành vi của Trần Như Đ đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, tính mạng của công dân gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân và các bị hại, gia đình nạn nhân có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có bố và ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nghề nghiệp, đã nhận thức được sai phạm và có khả năng tự cải tạo, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục lao động. Do vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp với chính sách hình sự quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự của Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề lái xe và lao động chính trong gia đình, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 300050300478 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 03/3/2023 cho Trần Như Đ. Xét đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 34A - 590.67 cùng các giấy tờ có liên quan. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Trần Như Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ quản lý sử dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Lê Thị Hòa 140.000.000 đồng; bà Lê Thị Hương, Vũ Thị Thu Hà và cháu Phạm Kiến Minh mỗi người 10.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Hòa, bà Hương, bà Hà và cháu Minh không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xí nghiệp đầu máy Hà Nội không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi không kịp hạ barie của ông Nguyễn Văn Xá, sinh năm 1946, trú tại thôn Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương. Tài liệu điều tra xác định: Ông Xá là người già yếu, tật nguyền và tình nguyện ra làm người nâng hạ gác chắn tàu. Ngày 10/7/2023, lịch tàu chạy bị thay đổi, không đúng giờ như thường lệ, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Xá.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Đối với số tiền bị cáo bồi thường cho gia đình nạn nhân và các bị hại. Đây là số tiền bị cáo tự nguyện bồi thường trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí đối với số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Như Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Trần Như Đ 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, 36 (Ba mươi sáu) tháng thử thách. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Như Đ cho UBND xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án

treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Trần Như Đ 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 300050300478 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 03/3/2023.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2024 giữa Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Trần Như Đ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Như Đ, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Như Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bà Hòa, cháu Minh và các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- TAND TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chỉnh